

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 21-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại Nhà văn hóa Đ, xã X, huyện L, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc G, sinh năm 1995 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ánh T; có vợ là Nguyễn Thị Thùy L, có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/11/2017 Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Ném chất bẩn vào nhà người khác, đã nộp phạt ngày 16/11/2017; Ngày 27/02/2018 Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, đã nộp phạt ngày 27/02/2018; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/5/2018, tạm giam từ ngày 04/06/2018 (có mặt);

2. Vũ Minh N, sinh năm 1985 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Q và bà Phạm Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Hồng X, có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/5/2018, tạm giam từ ngày 04/6/2018 (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1995; trú tại: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1992; trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- Anh Vũ Tiến A, sinh ngày 22/3/2000; trú tại: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người làm chứng: Anh Nguyễn Tiến S, sinh năm 1992; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/5/2018, Nguyễn Quốc G đang ngồi uống nước tại quán của chị Trần Thị Thanh T ở gần cổng trường cấp 1 X thuộc thôn T, xã X, huyện L cùng với Phạm Ngọc G (tên gọi khác là G T), Vũ Tiến A và Vũ Minh N thì có một nam thanh niên tên Hải gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc G hỏi mua 500.000đ ma túy đá. G đồng ý và hẹn Hải đến ngã tư gần quán nước đang ngồi để thực hiện việc mua bán. Ngay sau đó, chị Nguyễn Thị Thùy L (vợ của Nguyễn Quốc G) đến ngồi uống nước cùng. Sợ chị L biết việc mua bán ma túy nên Nguyễn Quốc G cài 01 gói nhỏ ma túy vào nhãn mác của chai nước Lavie trên bàn rồi đưa cho N, cho N số điện thoại của Hải. N hiểu ý Nguyễn Quốc G nhờ bán ma túy nên gọi điện thoại cho Hải hẹn đến gần quán nước N đang ngồi. Sau đó Hải cùng Nguyễn Tiến S đến gần quán nước thì N cầm gói ma túy mà Nguyễn Quốc G vừa đưa trước đó đi ra bán cho Hải, Hải nhận gói ma túy và đưa cho N một tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C47) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Cùng lúc đó, Nguyễn Quốc G chạy đến khu vực bắt giữ N và Hải nên cùng được Cơ quan công an đưa về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã X, huyện L làm việc. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: Thu của Hải 01 gói nhỏ nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng niêm phong ký hiệu A1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đã qua sử dụng; Thu của N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng-vàng đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 màu đen đã cũ, 790.000đ, 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đen biển kiểm soát 88L1-022.78, 05 gói nhỏ chứa chất bột cục màu trắng niêm phong ký hiệu A2; Thu giữ của Nguyễn Quốc G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO R7 màu trắng - vàng đồng đã cũ.

Cùng ngày 29/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trưng cầu Phng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định các hạt tinh thể dạng đá màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 thu của Nguyễn Văn Hải và chất bột cục màu trắng trong 05 gói nhỏ trong mẫu ký hiệu A2 thu giữ của Vũ Minh N có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất

ma túy không? Loại ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng (khối lượng) là bao nhiêu?

Ngày 01/06/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 704/KLGĐ kết luận:

“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0791g (không kể bao bì), loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 323, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

- Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0, 7898g (không kể bao bì), loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 09, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.

Đối với nguồn gốc gói ma túy bán cho Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Quốc G khai là của Vũ Tiến A đưa cho G tại quán nước của chị T, khi đưa chỉ có A và G biết, ngoài ra không có ai nhìn thấy. Quá trình điều tra, A không thừa nhận việc đưa ma túy cho G để bán, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập để tiến hành đối chất nhưng A vắng mặt tại địa phương, Ngày 06/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch triệu tập và tiến hành đối chất giữa Nguyễn Quốc G và Vũ Tiến A nhưng A vẫn khẳng định không đưa ma túy cho G như G đã khai nên không có căn cứ để xử lý đối với Vũ Tiến A.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1999 ở thôn Vọng Sơn, xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tối ngày 29/5/2018 đó mua ma túy của Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N để sử dụng cho bản thân, sau khi bị bắt quả tang đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có đối tượng có lai lịch như Hải đã khai nên không có căn cứ để xác minh điều tra, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau.

***Vật chứng vụ án:**

- 01 gói nhỏ nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, Hải khai là gói ma túy vừa mua của N với giá 500.000đ để sử dụng, được niêm phong ký hiệu A1, sau giám định còn lại A1 = 0,0217g và 05 gói nhỏ chứa chất bột cục màu trắng, N khai đều là chất ma túy do N nhặt được và cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện, sau giám định còn lại A2 = 0,3975g.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đã cũ của Hải và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 màu đen đã cũ của N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly đã cũ của G dùng để liên lạc khi mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng-vàng đã cũ của N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7, quá trình điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị Thùy L (vợ G) đều không sử dụng vào việc phạm tội.

- Số tiền 790.000đ của N, trong đó có 500.000đ do N vừa bán ma túy cho Hải mà có, 290.000đ của N do lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đen, biển kiểm soát 88L1-022.78 đã cũ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đoàn Văn H cho N mượn để sử dụng đi làm hàng ngày, không liên quan đến việc N phạm tội.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-MT ngày 07/9/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy",

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Quốc G từ 30 tháng đến 36 tháng tù, không phạt bổ sung.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Minh N từ 24 tháng đến 30 tháng tù, không phạt bổ sung.

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là:

- Anh Vũ Tiến A: Không có việc anh đưa ma túy cho G để đem bán.

- Chị Vũ Thị Thùy L: Tại quán nước chị có đưa điện thoại Oppo R7 cho bị cáo G để G cho con xem nên khi Công an bắt giữ G đã thu chiếc điện thoại đó, nay chị đề nghị trả lại chị chiếc điện thoại đó.

Bị cáo Nguyễn Quốc G nói lời sau cùng: Qua thời gian bị tạm giam, bị cáo đã thấy hình vi trái pháp luật của mình, mong được sự khoan hồng của Nhà nước.

Bị cáo Vũ Minh N nói lời sau cùng: Bị cáo lần đầu phạm tội, mong được sự khoan hồng của Nhà nước, đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/5/2018, Nguyễn Quốc G đang ngồi uống nước cùng với Phạm Ngọc G, Vũ Tiến A và Vũ Minh N ở quán nước gần cổng trường cấp 1 X thuộc thôn T, xã X, huyện L thì có điện thoại của Hải gọi Nguyễn Quốc G hỏi mua 500.000đ ma túy và được Nguyễn Quốc G đồng ý và hẹn Hải đến ngã tư gần quán nước. Sau đó Nguyễn Quốc G đưa cho Vũ Minh N 01 gói ma túy và số điện thoại của Hải để bán ma túy cho Hải và được N đồng ý. N điện thoại và hẹn Hải để bán ma túy, khi Hải cùng với Nguyễn Tiến S đến gần quán nước thì N đưa cho Hải 01 gói ma túy, Hải nhận ma túy và đưa cho N 500.000đ thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Thu của Hải: 01 gói ma túy có khối lượng 0,0791gam Methamphetamine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel; Thu của N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215, 790.000đ, 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đen biển kiểm soát 88L1-022.78, 05 gói ma túy có khối lượng 0,7898gam Heroine; Thu giữ của Nguyễn Quốc G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO R7.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N thực hiện đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm sứt mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N là những thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện, không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, mà lao vào con đường phạm tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc G bản thân bị cáo có 02 tiền sự đó là: Ngày 15/11/2017 Công an huyện Sông Lô xử phạt bằng hình thức phạt tiền vì có hành vi ném chất bẩn vào nhà người khác, ngày 27/02/2018 Công an huyện Lập Thạch xử phạt bằng hình thức phạt tiền vì có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án, là người trực tiếp liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Minh N là đồng phạm với bị cáo Nguyễn Quốc G, khi được bị cáo Nguyễn Quốc G đưa ma túy để đi bán bị cáo đã đồng ý ngay và thực hiện rất tích cực, bản thân bị cáo còn tàng trữ một lượng ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Tuy nhiên, bị cáo Vũ Minh N lần đầu tiên phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc mua bán trái phép chất ma túy mà các bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N thực hiện vì mục đích thu lợi nhưng G và N chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân các bị cáo không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Đối với Vũ Tiến A, quá trình điều tra Nguyễn Quốc G khai là nguồn gốc gói ma túy bán cho Nguyễn Văn Hải là của Vũ Tiến A đưa cho G tại quán nước của chị T, khi đưa chỉ có A và G biết, ngoài ra không có ai nhìn thấy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa A không thừa nhận việc đưa ma túy cho G để bán sau đó đã đổi chất giữa Nguyễn Quốc G và Vũ Tiến A nhưng A vẫn khẳng định không đưa ma túy cho G như G đã khai nên không có căn cứ để xử lý đối với Vũ Tiến A.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1999 ở thôn Vọng Sơn, xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tối ngày 29/5/2018 đã mua ma túy của Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N để sử dụng cho bản thân, sau khi bị bắt quả tang đã bỏ trốn. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với các gói mẫu còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của Hải và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 của N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly của G dùng để liên lạc khi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7 của chị Nguyễn Thị Thùy L (vợ G) đều không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại chị L và bị cáo N, đối với điện thoại của N cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 790.000đ của N, trong đó có 500.000đ do N bán ma túy cho Hải mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số 290.000đ của N do lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đen, biển kiểm soát 88L1-022.78 là tài sản hợp pháp của anh Đoàn Văn H cho N mượn để sử dụng đi làm hàng ngày, không liên quan đến việc N phạm tội cần trả lại anh H.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc G 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/5/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Minh N 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/5/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,0217gam Methamphetamine ký hiệu A1, 0,3975 gam Heroine ký hiệu A2 và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Viettel của Nguyễn Văn Hải, 01 điện thoại Nokia 215 của Vũ Minh N, 01 điện thoại Goly của Nguyễn Quốc G.

Trả lại Vũ Minh N: 01 điện thoại Iphone 6, 290.000 đồng, nhưng tạm giữ những tài sản đồ vật trên để đảm bảo thi hành án.

Trả lại: 01 điện thoại Oppo R7 cho chị Nguyễn Thị Thùy L, 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa biển kiểm soát 88L1-022.78 cho anh Đoàn Văn H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng của Vũ Minh N.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quốc G và Vũ Minh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa